

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA ĐÀN  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **08/2024/HNGĐ - ST**

Ngày 29/02/2024

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương .

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hữu Như Ngọc

2. Bà Lê Thị Thuý Hằng .

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thanh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 2 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐST - HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị **Trần Thị T**, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: xóm Đ - xã Nghĩa K - huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: xóm Đ - xã Nghĩa K- huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn, tại bản khai và tại phiên toà hôm nay nguyên đơn chị Trần Thị T trình bày:

Về quan hệ tình cảm: chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn vào ngày 12 tháng 7 năm 2010, tại ủy ban nhân dân xã Nghĩa K, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng thời gian sau thì xảy ra nhiều mâu thuẫn trong gia đình do vợ, chồng đi làm ăn xa không quan tâm đến nhau, anh T sống không có trách

nhiệm với gia đình và thường xuyên về đánh đập chị T do đó chị T không còn tình cảm với anh T nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị K, sinh ngày 06 tháng 6 năm 2011. Ly hôn chị T nhường quyền nuôi con cho anh T.

Về quan tài sản chung, nợ chung: chị Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản khai và tại phiên toà hôm nay bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Về quan hệ tình cảm: anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị T có đăng ký kết hôn vào ngày 12 tháng 7 năm 2010, tại ủy ban nhân dân xã Nghĩa K, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Hiện tại anh vẫn còn tình cảm với chị T.

Về con chung: anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị T có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị K, sinh ngày 06 tháng 6 năm 2011, hiện cháu K đang ở với anh, nếu Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T thì anh T có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: anh Nguyễn Văn T không yêu cầu tòa án giải quyết.

Có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử đã làm đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian và trình tự thu thập chứng cứ của đương sự. Đối với nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị T cho chị Trần Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn T. Về con chung chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị K, sinh ngày 06 tháng 6 năm 2011, nay ly hôn chị T nhường quyền nuôi con cho anh T. Anh T cũng có nguyện vọng nuôi con chung và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con chung là giao con chung là Nguyễn Thị K cho anh T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên; Về tài sản chung, nợ chung: chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T không có yêu cầu nên không xem xét. Về án phí chị Trần Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Trần Thị T nộp đơn yêu cầu giải quyết ly hôn, và tranh chấp nuôi con với anh Nguyễn Văn T nên đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn T có hộ khẩu thường trú tại xóm Đ, xã Nghĩa K, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp. Chị T và anh T chung sống hạnh phúc được thời gian đầu sau khi kết hôn thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn do vợ, chồng đi làm ăn xa không quan tâm đến nhau, anh T sống không có trách nhiệm với gia đình và thường xuyên về đánh đập chị T, hiện tại chị T không còn tình cảm với anh T và **cũng theo xác nhận của ủy ban nhân dân xã Nghĩa K, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An thì nguyên nhân mâu thuẫn của chị T và anh T là do vợ, chồng không còn quan tâm đến nhau, không còn tình cảm với nhau**. Xét mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị T là cho ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

2.2. Về con chung: chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T có 01 con chung là Nguyễn Thị K, sinh ngày 06 tháng 6 năm 2011, ly hôn chị T có nguyện vọng để anh T nuôi con chung. Anh T có nguyện vọng được nuôi con chung, cháu K cũng có đơn trình bày nguyện vọng là được ở với bố nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con chung là giao cho anh Nguyễn Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Thị K cho đến khi con chung thành niên.

2.3. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T do anh T không yêu cầu.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét..

[3] Về án phí: áp dụng điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án chị Trần Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, khoản 4 Điều 147; điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, điều 58,

điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị T.

1. Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị T ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

2. Về việc nuôi con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận về nuôi con chung giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T là giao con chung Nguyễn Thị K, sinh ngày 06 tháng 06 năm 2011 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đã thành niên. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị T do anh Nguyễn Văn T không yêu cầu.

Chị Trần Thị T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: chị Trần Thị T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00122xx ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Nghĩa Đàn
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn
- UBND xã Nghĩa K (nơi ĐKKH)
- Các đương sự
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Hương**